

Bản án số: 57/2020/HS-ST
Ngày: 04-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ-TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Đức Thiện

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Duy Thảo

2. Bà Lê Thúy Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Thanh Dung - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2020/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Huỳnh Thanh N, tên gọi khác: không; Sinh ngày: 10/3/1998 tại tỉnh Gia Lai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã T, huyện V, tỉnh B; Chỗ ở: Nhà số 351 đường D, phường T, quận C, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Thợ sửa xe; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Thanh B (s) và bà Trương Thị H (s); Vợ, con: Chưa.

Tiền án: không.

Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt phạm tội quả tang ngày 19/01/2020. Hiện đang bị tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Lê Văn D, sinh năm 1982; Địa chỉ: Nhà số 32 đường O, phường B, quận C, thành phố Đà Nẵng.

Người làm chứng: Ông Trương Nguyễn Anh K.

Ông Lê Văn H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 19/01/2020, Huỳnh Thanh N điều khiển xe mô tô hiệu Winner màu xanh đen, biển số 43C1-930.32 đi đến đường H, thành phố Đà Nẵng (*không rõ địa chỉ*) gặp một người thanh niên (*không rõ lai lịch*) hỏi mua 01 gói ma túy heroin với giá 500.000 đồng để sử dụng thì người thanh niên đó đồng ý bán. Khoảng 15 phút sau người thanh niên này đem đến bán cho N 01 gói ma túy heroin được bỏ trong gói giấy màu vàng và 01 ống xi lanh có gắn kim tiêm. N cất gói ma túy cùng ống xi lanh vào túi áo rồi điều khiển xe mô tô biển số 43C1-930.32 đi đến khu vực bờ hồ trước số nhà 72 đường N, phường G, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng lấy một ít ma túy ra sử dụng, số ma túy còn lại thì N cất trong túi áo. Đến 20 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng bắt quả tang.

Kết quả thử nước tiểu Huỳnh Thanh N dương tính với chất ma túy.

Bản kết luận giám định số 40/GĐ-MT ngày 21/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: “Tinh thể rắn màu trắng trong 01 gói được niêm phong ký hiệu G gửi giám định là ma túy, loại heroin, khối lượng mẫu tinh thể G: 0,137 gam”.

Cáo trạng số 64/CT-VKS-TK ngày 21 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng truy tố Huỳnh Thanh N về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Thanh N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng thực hành quyền công tố Nhà nước giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh N phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 và khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh N từ 15 tháng đến 21 tháng tù giam và phạt bổ sung đối với bị cáo N số tiền 5.500.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 bì niêm phong có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng là mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 ống kim tiêm màu trắng dài 12 cm.

+ Trả lại cho bị cáo:

- Số tiền 5.500.000 đồng

- 01 điện thoại di động Nokia màu đen số imei: 359997/05/203097/5.

Tuy nhiên, cần tiếp tục quy trữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Winner màu xanh đen, biển số 43C1-930.32 do ông Lê Văn D là chủ sở hữu, ông D cho N mượn làm phương tiện đi lại và không biết việc N sử dụng xe làm phương tiện phạm tội nên ngày 22/01/2020, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thanh Khê đã trả lại cho ông Lê Văn D là đúng pháp luật nên không đề cập giải quyết.

Tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Thanh N nói lời sau cùng: Thừa Hội đồng xét xử, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn về

hành vi phạm tội, bị cáo xin lỗi gia đình, bị cáo phạm tội lần đầu nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và hòa nhập với cộng đồng xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Qua xem xét lời khai nhận tội của bị cáo cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 20 giờ 30 phút ngày 19/01/2020, tại trước nhà số 72 đường N, phường G, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, bị cáo Huỳnh Thanh N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại heroin, khối lượng là 0,137 gam. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng số 64/CT-VKS-TK ngày 21 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo Huỳnh Thanh N là người có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, biết được việc mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên bị cáo đã phạm tội. Bị cáo đã mua 01 gói ma túy loại heroin với giá 500.000 đồng của một người thanh niên (*không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ*) trên đường H, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng nhằm mục đích sử dụng; sau đó bị cáo đem đến khu vực bờ hồ trước nhà số 72 đường N, phường G, quận Thanh Khê lấy một ít ra để sử dụng, số còn lại bị cáo cất giấu trong người thì bị Công an phường Thạc Gián bắt quả tang. Hành vi phạm tội của bị cáo đã vi phạm chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, gây khó khăn cho công tác kiểm soát chất ma túy của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, ảnh hưởng nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của nòi giống, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội; ma túy đang là vấn nạn xã hội và là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm. Do đó phải xử lý nghiêm khắc để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, để bị cáo có điều kiện cải tạo tu dưỡng trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Huỳnh Thanh N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với mẫu vật hoàn trả sau giám định được bỏ 01 bì niêm phong có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, 01 ống kim tiêm màu trắng dài 12 cm là vật chứng liên quan đến vụ án không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen số imei: 359997/05/203097/5 và số tiền 5.500.000đ (*năm triệu, năm trăm nghìn đồng*) thu giữ của Huỳnh Thanh N không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên cần tiếp tục quy trữ để bảo đảm cho việc thi hành án.

[7] Đối với xe mô tô nhãn hiệu Winner màu xanh đen, biển số 43C1-930.32 do ông Lê Văn D là chủ sở hữu, ông D cho bị cáo N mượn làm phương tiện đi lại và không biết việc N sử dụng xe làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thanh Khê đã trả lại cho ông Lê Văn D là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có nghề nghiệp là thợ sửa xe, có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 32 và khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[9] Đối với người thanh niên là người đã bán ma túy cho bị cáo Huỳnh Thanh N trên đường H nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

[10] Bị cáo Huỳnh Thanh N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[11] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt và điều luật áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Huỳnh Thanh N phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 và khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm e khoản 2 Điều 32 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Thanh N phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Thanh N: 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19 tháng 01 năm 2020.

2. Về xử lý vật chứng:

+ **Tuyên tịch thu, tiêu hủy:** Mẫu vật hoàn trả sau giám định được bỏ 01 bì niêm phong có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, 01 ống kim tiêm màu trắng dài 12 cm.

+ **Tuyên trả cho bị cáo Huỳnh Thanh N:** 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen số Imei: 359997/05/203097/5 và số tiền 5.500.000đ (*năm triệu, năm trăm nghìn đồng*). Tuy nhiên cần tiếp tục quy trừ để bảo đảm cho việc thi hành án.

(Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đang quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/4/2020 giữa đại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thanh Khê với đại diện Chi Cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê; Biên lai thu tiền số 007324 ngày 24/4/2020 của Chi Cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê).

3. Phạt bổ sung đối với bị cáo Huỳnh Thanh N số tiền 5.000.000đ (*năm triệu đồng*).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Huỳnh Thanh N phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*).

5. Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết trích sao bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Thanh Khê;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- Tòa án ND TP Đà Nẵng;
- Sở tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Trại tạm giam CA TP Đà Nẵng;
- Cơ quan điều tra CA quận Thanh Khê;
- Cơ quan THAHS CA quận Thanh Khê;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Đức Thiện